

Số: **1724** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **16** tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án Đầu tư khai thác mỏ đất núi Văn Bản, thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức

TT CÔNG BAO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... <b>9520</b> .....
	Ngày: <b>17.10.2018</b>
	Chuyên: .....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án Đầu tư khai thác mỏ đất núi Văn Bản, thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo văn bản số 53/TTr-NKMT ngày 25/9/2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản Nam Khang Miền Trung; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4715/TTr-STNMT ngày 10/10/2018; kèm theo Kết quả thẩm định số 4130/KQTĐĐTM ngày 07/9/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư khai thác mỏ đất núi Văn Bản, thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ dự án: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản Nam Khang Miền Trung.

2. Địa điểm, quy mô, công suất khai thác

a) Địa điểm: Xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức.

b) Quy mô:

- Tổng diện tích khu vực dự án: 7,7 ha.
- Trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác:  $Q = 462.544 \text{ m}^3$ .
- Công suất khai thác:  $220.000 \text{ m}^3/\text{năm}$ .
- Thời gian khai thác: 2,0 năm (bao gồm thời gian cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ).

**Điều 2.** Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án Đầu tư khai thác mỏ đất núi Văn Bản, thôn 4, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản Nam Khang Miền Trung, với một số nội dung cụ thể sau:

1. Phương án cải tạo phục hồi môi trường: San gạt mặt bằng khu vực moong khai thác, khu vực phụ trợ, bãi thải, đường nội bộ; cải tạo bờ moong và tiến hành trồng cây xanh trên toàn bộ diện tích khai thác.

2. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường: 594.420.000 đồng (*Năm trăm chín mươi bốn triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

- Số lần ký quỹ: 01 lần.

- Thời điểm thực hiện ký quỹ: Ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực và trước khi trình cấp thẩm quyền cấp phép khai thác.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (*Địa chỉ: số 155 đường Lê Thánh Tôn, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Điện thoại: 0255.6512003 hoặc 0255.6512002*).

Số tiền trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2018.

**Điều 3.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Khai thác đúng vị trí, phương án và công suất theo thiết kế cơ sở đã được phê duyệt.

2. Trong quá trình xây dựng và hoạt động dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT.

3. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ các giai đoạn của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại và các quy định hiện hành khác.

4. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trước và trong quá trình khai thác. Trường hợp xảy ra sự cố môi trường làm ảnh hưởng đến các công trình

và môi trường xung quanh, chủ dự án phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và khắc phục các sự cố theo đúng quy định của pháp luật.

5. Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án và trình cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

6. Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy, nổ trong giai đoạn hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật.

7. Nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trước khi tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản.

8. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

9. Làm việc với chính quyền địa phương để phối hợp với các đơn vị đang hoạt động khai thác khoáng sản trong khu vực thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng tuyến đường vận chuyển trong quá trình khai thác. Trong quá trình vận chuyển phải thực hiện đầy đủ các giải pháp bảo vệ môi trường đã cam kết và đảm bảo an toàn giao thông.

10. Khi kết thúc khai thác, chủ dự án phải thực hiện ngay các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường theo như Phương án được duyệt và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp các rủi ro, sự cố môi trường xảy ra do quá trình hoạt động khai thác của Dự án.

**Điều 4.** Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND xã Đức Chánh trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Điều 5.** Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này theo quy định tại các Nghị định: số 18/2015/NĐ-CP và số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

**Điều 6.** Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm soát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 7.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Phương án cải tạo, phục

hồi môi trường được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 8.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Công an tỉnh, UBND huyện Mộ Đức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Giao Quỹ Bảo vệ môi trường Quảng Ngãi thông báo cho chủ dự án nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với dự án theo quy định.

**Điều 9.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 10.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức; Chủ tịch UBND xã Đức Chánh; Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Quảng Ngãi và Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản Nam Khang Miền Trung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 10;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh796).



Nguyễn Tăng Bính